

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Rà soát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư từ đầu nhiệm kỳ khóa XIII đến nay

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT; kèm theo Văn bản số 7805/UBND-NC ngày 04/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc rà soát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư từ đầu nhiệm kỳ khóa XIII đến nay. Chi cục Kiểm lâm báo cáo kết quả rà soát tình hình triển khai như sau:

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

Tỉnh Bình Định có diện tích tự nhiên là 607.151,71 ha; trong đó diện tích rừng và đất lâm nghiệp là 415.347,99 ha. Diện tích đất có rừng 348.035,92 ha, gồm: Rừng tự nhiên 214.084,32 ha, rừng trồng 133.951,6 ha; đất chưa có rừng 67.312,07 ha (diện tích mới trồng chưa thành rừng là 33.660,40 ha, đất chưa có rừng các loại là 33.651,67 ha). Diện tích có rừng thuộc 3 loại rừng 316.106,36 ha (rừng tự nhiên 213.807,46 ha; rừng trồng 102.298,90 ha). Diện tích có rừng ngoài 3 loại rừng 31.929,56 ha (rừng tự nhiên 276,86 ha; rừng trồng 31.652,70 ha). Tỷ lệ che phủ của rừng tính đến 31/12/2023 là 57,32% (trong quy hoạch lâm nghiệp là 52,06%; ngoài quy hoạch lâm nghiệp là 5,26%).

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Đối với các nghị quyết, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng: không.

2. Đối với các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Bộ Chính trị: không.

3. Đối với các kết luận, chỉ thị, quy định của Ban Bí thư

3.1. Số lượng, tên văn bản được giao chủ trì theo dõi, tham mưu: 02 văn bản, cụ thể:

- Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (gọi tắt là Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017).

- Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng

cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023).

(Chi tiết xem Phụ lục 01 kèm theo)

3.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện của các cấp ủy, tổ chức đảng

Trên tinh thần văn bản chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Chỉ thị 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 và Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023; Tỉnh ủy xác định rõ công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; trong đó, các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương chịu trách nhiệm chỉ đạo, lãnh đạo toàn diện công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ lâm nghiệp của đơn vị, cơ quan mình. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, nhân dân coi đây là nhiệm vụ chính trị thường xuyên. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp đã chỉ đạo triển khai thực hiện, cụ thể:

a) Triển khai thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW

- Tỉnh ủy Bình Định đã ban hành Văn bản số 278-CV/TU ngày 21/3/2017 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW (gọi tắt là Văn bản số 278-CV/TU).

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1701/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện) ban hành các văn bản đề triển khai thực hiện. Đã có 11/11 Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy và UBND huyện ban hành Chỉ thị, Kế hoạch về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và PCCCR trên địa bàn.

b) Triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023

- Tỉnh ủy ban hành Văn bản số 722-CV/TU ngày 05/10/2023 về việc triển khai, thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

- UBND đã ban hành Quyết định số 4410/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017.

- Căn cứ nhiệm vụ được giao Quyết định số 4410/QĐ-UBND các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố đang triển khai thực hiện.

(Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm)

3.3. Công tác quán triệt, học tập, triển khai thực hiện

a) Ngay sau khi Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 và Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023; Tỉnh ủy Bình Định đã ban hành Văn bản số 278-CV/TU ngày 21/3/2017 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW và Văn bản số 722-CV/TU ngày 05/10/2023 về việc triển khai, thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023.

b) Trên tinh thần đó, các huyện, thị, thành ủy, UBND các cấp cũng đã quán triệt, phổ biến và chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, chính quyền địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 13-CT/TW, Kết luận số 61-KL/TW và các văn bản chỉ đạo của cấp trên có liên quan.

3.4. Công tác thể chế hóa

3.4.1. Những nội dung đã được thể chế hóa

3.4.1.1. Các văn bản đã thể chế hóa:

- Những nội dung tại Chỉ thị 13-CT/TW, Kết luận số 61-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã được thể chế hóa tại 02 Quyết định của UBND tỉnh cụ thể: Quyết định số 1701/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW và Quyết định số 4410/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW.

- Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại 02 Kế hoạch nêu trên, được thể chế hóa cụ thể tại các văn bản của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và Chi cục Kiểm lâm.

(Chi tiết theo Phụ lục 03 đính kèm)

3.4.1.2. Kết quả thực hiện:

a) Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

Từ năm 2021 đến nay, toàn tỉnh đã tổ chức được 1.540 cuộc họp, tuyên truyền về công tác bảo vệ và phát triển rừng, với hơn 146.532 lượt người tham dự; tổ chức cho 3.004 người ký cam kết không vi phạm Luật Lâm nghiệp. Ngoài ra, còn tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài Phát Thanh – Truyền hình tỉnh 396 lượt; Đài Truyền thanh các địa phương 5.065 lượt; tuyên truyền lưu động tại các xã, phường, thị trấn (cấp xã) 758 lượt và xây dựng 25 chuyên mục Nông nghiệp nông thôn để tuyên truyền Chỉ thị số 13 – CT/TW và Kết luận số 61-KL/TW.

b) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng; kiện toàn, củng cố cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành về lâm nghiệp

- Sắp xếp tổ chức, bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lâm nghiệp:

+ Chi cục Kiểm lâm đã hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo Quyết định số 3566/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quyết định số 682/QĐ-SNN ngày 10/9/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Chi cục Kiểm lâm. Tổ chức bộ máy của Chi cục Kiểm lâm được tổ chức lại thành 04 phòng chuyên môn, nghiệp vụ và 11 đơn vị trực thuộc.

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 4528/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT (thay thế Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2016).

+ Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm đã ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các hạt kiểm lâm, các phòng chuyên môn và Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR (tại các quyết định: Quyết định số 69/QĐ-CCKL ngày 09/4/2024, Quyết định số 70/QĐ-CCKL ngày 09/4/2024, Quyết định số 71/QĐ-CCKL ngày 09/4/2024, Quyết định số 72/QĐ-CCKL ngày 09/4/2024, Quyết định số 73/QĐ-CCKL ngày 09/4/2024, Quyết định số 79/QĐ-CCKL ngày 11/4/2024, Quyết định số 80/QĐ-CCKL ngày 11/4/2024, Quyết định số 81/QĐ-CCKL ngày 11/4/2024, Quyết định số 82/QĐ-CCKL ngày 11/4/2024, Quyết định số 83/QĐ-CCKL ngày 11/4/2024, Quyết định số 84/QĐ-CCKL ngày 11/4/2024, Quyết định số 85/QĐ-CCKL ngày 11/4/2024, Quyết định số 86/QĐ-CCKL ngày 11/4/2024, Quyết định số 87/QĐ-CCKL ngày 12/4/2024, Quyết định số 88/QĐ-CCKL ngày 12/4/2024).

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng: Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT ký Quy chế phối hợp số 2821/QC-CAT-SNN&PTNT ngày 25/10/2021 với Công an tỉnh về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT.

c) Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ngành và các địa phương để thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; kết quả:

- Về bảo vệ rừng:

+ Phát hiện: Từ năm 2021 đến nay, lực lượng kiểm lâm tỉnh Bình Định đã phối hợp tốt với các ngành chức năng, chính quyền địa phương và chủ rừng tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng, chốt chặn bảo vệ rừng, kiểm tra, kiểm soát lâm sản trên địa bàn quản lý đã phát hiện xác lập hồ sơ xử lý 759 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp.

+ Đã xử lý: 697 vụ (khung hành chính: 667 vụ; khung hình sự: 30 vụ).

+ Chưa xử lý: 62 vụ.

+ Phương tiện và lâm sản tịch thu: 305,532m³ gỗ các loại, 06 cây gỗ (cây cảnh) tổng trọng lượng 13.890 kg, 2.639 kg gỗ gốc, rễ, cành nhánh có hình thù phức tạp, không đồng nhất không đo được khối lượng, 460 kg ươi xanh, 9.981kg thực vật rừng ngoài gỗ là mây, 235.930 kg thực vật rừng ngoài gỗ là củi, 02 cái giường nằm (sản phẩm đồ gỗ), 25 kg bộ phận cơ thể (thịt) động vật rừng thông thường, 06 xe ô tô (xe lắp ráp, không có biển kiểm soát, số khung và số máy đã bị đục không nhìn thấy), 01 xe độ chế 04 bánh, 01 xe lồi độ chế 03 bánh, 56 xe máy độ chế, 01 mốt kéo, 21 máy cưa xăng cầm tay, 04 cái rựa và 01 cái tời độ chế.

+ Tổng thu nộp ngân sách: 5.509.171.068 đồng (tiền phạt 1.666.180.322 đồng; tiền bán lâm sản, phương tiện tịch thu 3.777.822.165 đồng; tiền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả 65.168.581 đồng).

- Về phòng cháy, chữa cháy rừng:

+ Phát hiện: Từ năm 2021 đến nay, đã xảy ra 13 vụ cháy rừng, làm thiệt hại 60,69 ha rừng các loại; chủ yếu là cháy rừng trồng. Các vụ cháy rừng trên đều được phát hiện và tổ chức chữa cháy kịp thời. Nguyên nhân các vụ cháy đa số là do người dân bất cẩn trong việc sử dụng lửa trong rừng và ven rừng gây cháy lan. Sau khi dập tắt đám cháy lực lượng kiểm lâm phối hợp với chính quyền địa phương, các ngành chức năng liên quan và chủ rừng truy tìm đối tượng gây cháy rừng để xử lý đúng quy định.

+ Đã xử lý: 03 vụ (01 vụ hình sự và 02 vụ hành chính), chưa xử lý 10 vụ (hiện nay đã họp các ngành thống nhất đưa 10 vụ chưa xử lý vào diện theo dõi).

d) Rà soát quy hoạch lâm nghiệp

- Thực hiện Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2023, Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn năm 2021 – 2030, tầm nhìn năm 2050 và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4416/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 và phê duyệt dự toán kinh phí xây dựng Phương án tại Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 21/02/2023.

- Ngày 14/3/2023, UBND tỉnh đã có Văn bản số 1345/UBND-KT giao nhiệm vụ cho Trung tâm Quy hoạch Nông nghiệp nông thôn thực hiện xây dựng Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn năm 2050. Kết quả, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4860/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 về phê duyệt Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Sản phẩm Phương án đã được Sở Nông nghiệp và PTNT công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT tại địa chỉ <https://snnptnt.binhdingh.gov.vn/> theo Văn bản số 3191/SNN-KL ngày 23/9/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

đ) Công tác phát triển rừng, nâng cao năng suất, chất lượng rừng trồng, phát triển kinh tế rừng gắn với bảo vệ và phát triển rừng

- Diện tích trồng rừng tập trung giai đoạn 2021 - 2024 là 43.509 ha/kế hoạch 40.000 ha, đạt 108,8% kế hoạch; trong đó, trồng rừng gỗ lớn là 9.882 ha/kế hoạch 10.000 ha, đạt 98,8% kế hoạch, ước đến năm 2025 đạt 100% kế hoạch. Những năm gần đây, trồng rừng phòng hộ theo phương thức hỗn giao cây sinh trưởng nhanh (*Keo lai, Keo lá tràm, ...*) với các loài cây bản địa (*Sao đen, Lim xanh, ...*) đã góp phần nâng cao hiệu quả phòng hộ, phục hồi hệ sinh thái rừng, bảo vệ đa dạng sinh học. Đối với trồng rừng sản xuất chủ yếu là trồng lại rừng sau khai thác, rừng sản

xuất được đầu tư theo hướng thâm canh, sử dụng cây giống chất lượng cao trong trồng rừng, nâng cao năng suất, chất lượng rừng trồng.

- Năng suất rừng trồng bình quân năm 2020 là 20 m³/ha/năm, đến nay là 22 m³/ha/năm, đạt 100% kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025; đối với rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn, năng suất bình quân đạt 25 m³/ha/năm.

- Đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong sản xuất cây giống lâm nghiệp:

+ 03 đơn vị áp dụng công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp đã mở rộng quy mô sản xuất với diện tích nhà nuôi cấy mô được xây dựng từ 3.000 m² lên 5.500 m², công suất sản xuất khoảng 50 triệu cây giống/năm, đã cung ứng ra thị trường khoảng 30 triệu cây giống/năm.

+ Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn đã phối hợp với Viện Nghiên cứu Giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp thuộc Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam nghiên cứu, khảo nghiệm và được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận 10 giống Keo lai và 2 giống Keo lá tràm có năng suất cao và chất lượng tốt phục vụ trồng rừng ở vùng Nam Trung Bộ, đây là những giống sinh trưởng nhanh, chất lượng tốt, có khả năng chống chịu gió bão để phục vụ trồng rừng gỗ lớn vùng Nam Trung Bộ.

- Sản lượng gỗ từ rừng trồng đạt 4.444.590 tấn/kế hoạch 4.000.000 tấn, đạt 111,1% kế hoạch.

- 10/12 đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững, gồm: 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp và 07 Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng. Hiện nay, 02/12 đơn vị (*Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện: Hoài Nhơn và Vân Canh*) đang hoàn chỉnh Phương án và dự kiến đến cuối năm 2024 sẽ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án, đạt 100% kế hoạch.

- Diện tích rừng được cấp chứng chỉ FSC trên địa bàn tỉnh 12.175,9 ha/kế hoạch 10.000 ha, đạt 121,8% kế hoạch; trong đó: diện tích rừng tự nhiên 1.450,0 ha, diện tích khoanh nuôi tái sinh (khu vực bảo vệ ven suối) 217,0 ha, diện tích rừng trồng: 10.508,9 ha.

e) Rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động đến diện tích, chất lượng rừng

- Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 06/10/2024, trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 158 dự án, diện tích 1.250,44 ha; hiện trạng rừng tự nhiên 41,0 ha, rừng trồng 1.209,44 ha; quy hoạch rừng đặc dụng 0,0 ha, rừng phòng hộ 364,01ha, rừng sản xuất 886,43 ha. Trong đó:

+ Nhóm dự án quốc phòng, an ninh: 03 dự án, diện tích 25,36 ha; hiện trạng rừng trồng; quy hoạch phòng hộ 7,42 ha, sản xuất 17,94 ha.

+ Nhóm dự án công trình công cộng, an sinh xã hội: 33 dự án, diện tích 357,79 ha; hiện trạng rừng tự nhiên 15,38 ha, rừng trồng 342,41 ha; quy hoạch phòng hộ 89,99 ha, sản xuất 267,8 ha.

+ Nhóm dự án phát triển nông, lâm nghiệp: 04 dự án, diện tích 19,57 ha; hiện trạng rừng trồng; quy hoạch rừng sản xuất.

+ Nhóm dự án khai thác khoáng sản: 83 dự án, diện tích 484,02 ha; hiện trạng rừng trồng; quy hoạch phòng hộ 98,1ha, sản xuất 385,92 ha.

+ Nhóm dự án đầu tư công nghiệp, du lịch thương mại: 21 dự án, diện tích 252,94 ha; hiện trạng rừng trồng; quy hoạch phòng hộ 130,92 ha, sản xuất 122,02 ha.

+ Nhóm dự án thủy điện: 04 dự án, diện tích 64,65 ha; hiện trạng rừng tự nhiên 25,62 ha, rừng trồng 39,03 ha; quy hoạch phòng hộ 37,58 ha, sản xuất 27,07 ha.

+ Nhóm dự án khác: 10 dự án, diện tích 46,11 ha; hiện trạng rừng trồng, quy hoạch rừng sản xuất.

- Việc đình chỉ, thu hồi đất đối với dự án chuyển mục đích sử dụng rừng có sai phạm: Từ năm 2021 đến nay, trên địa bàn tỉnh không có dự án chuyển mục đích sử dụng rừng có sai phạm phải đình chỉ, thu hồi đất.

- Xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm, thiếu trách nhiệm trong công tác thẩm định, phê duyệt, cấp phép đầu tư: Các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng đều được tổ chức thẩm định, phê duyệt và cấp phép theo quy định.

f) Đẩy mạnh công tác giao đất gắn với giao rừng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng rừng

Từ năm 2021 đến nay, Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh giao đất lâm nghiệp/giao rừng cho các tổ chức trên địa bàn cụ thể:

+ Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 về việc giao diện tích rừng tự nhiên thuộc chức năng phòng hộ cho Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão; theo đó diện tích giao là: 15.432,80 ha.

+ Quyết định số 2422/QĐ-UBND ngày 18/06/2021 về việc giao diện tích rừng cho Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh; theo đó diện tích giao là: 32.131,06 ha.

+ Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 về việc giao đất (đợt 1) cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh để đầu tư xây dựng Căn cứ Hậu phương kết hợp quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại xã An Hưng, huyện An Lão; theo đó, diện tích giao là 535.241m².

g) Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp

Hiện nay, 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp (Hà Thanh, Sông Kôn, Quy Nhơn) đang hoạt động theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ và chưa thực hiện sắp xếp, đổi mới hoạt động theo Nghị định số 04/2024/NĐ-CP ngày 12/01/2024 của Chính phủ là chuyển Công ty lâm nghiệp Nhà nước nắm

giữ 100% vốn điều lệ thành Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

h) **Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số**

Hiện nay Chi cục Kiểm lâm đang ứng dụng các phần mềm để phục vụ công tác theo dõi biến động rừng cụ thể:

- Ứng dụng phần mềm cảnh báo mất rừng; cảnh báo cháy rừng trên Hệ thống theo dõi trực tuyến của Cục Kiểm lâm giúp tăng cường tính chủ động, phát hiện sớm các điểm biến động rừng/điểm cháy rừng (nếu có), để nhanh chóng triển khai lực lượng xác minh ngoài thực tế.

- Phần mềm xác định diện tích chi trả dịch vụ môi trường rừng (v5PFES) giúp xác định diện tích chi trả dịch vụ môi trường rừng kịp thời.

- Phần mềm cập nhật diễn biến rừng (FRMS) do Bộ Nông nghiệp và PTNT triển khai, giúp cho việc cập nhật biến động rừng thuận lợi, số liệu kết xuất từ phần mềm bản đồ nên giảm được sai sót, khắc phục được hạn chế của những phần mềm trước đây.

- Các phần mềm, ứng dụng GIS trên máy vi tính và trên thiết bị di động giúp nâng cao năng suất, chất lượng công việc với quy trình kỹ thuật mang tính ứng dụng cao, sử dụng kết hợp nhiều phần mềm công nghệ GIS và công nghệ thông tin; sử dụng đa dạng các nguồn dữ liệu số trên cơ sở dữ liệu chạy trên nền nhiều phần mềm khác nhau.

3.4.2. Những nội dung chưa được thể chế: không.

3.5. Những nội dung của Chỉ thị, Kết luận gặp khó khăn khi đưa vào thực tiễn cuộc sống: không.

3.6. Công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện

- Công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW, Kết luận số 61-KL/TW được thực hiện thường xuyên, liên tục. Các nhiệm vụ đề ra được đưa vào chỉ tiêu phân đầu, đánh giá hàng năm của các đơn vị có liên quan và là cơ sở để đánh giá, bình xét thi đua hằng năm.

- Chi cục Kiểm lâm thường xuyên theo dõi các nhiệm vụ thuộc chức năng nhiệm vụ của đơn vị, đưa kết quả thực hiện vào báo cáo tháng, quý, năm của đơn vị; đồng thời thường xuyên theo dõi, đánh giá, đề xuất các giải pháp thực hiện tại các đợt họp giao ban ngành lâm nghiệp và Hội nghị đánh giá công chức hằng năm.

3.7. Công tác sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện với Bộ Chính trị, Ban Bí thư

Thực hiện Văn bản số 1213/UBND-TH ngày 08/3/2023 của UBND tỉnh về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; kèm theo Văn bản số 1996-PC/VPTU ngày 28/02/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy; Văn bản số 3066-CV/BKTTW ngày 23/02/2023 của Ban Kinh tế thuộc Ban Chấp hành Trung ương về việc tổ chức

thực hiện sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW. Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả 05 năm triển khai, thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW tại Báo cáo số 67/BC-SNN ngày 28/3/2023.

3.8. Đánh giá chung

3.8.1. Ưu điểm

Từ khi triển khai thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW, Kết luận số 61-KL/TW các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đã quan tâm và xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm; phối hợp chặt chẽ giữa các ngành trong công tác quản lý, bảo vệ rừng của tỉnh Bình Định, góp phần chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả như: ý thức, trách nhiệm của người dân về công tác quản lý, bảo vệ rừng được nâng lên; UBND các cấp ngày càng thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp; nhiều biện pháp kiên quyết về bảo vệ rừng được tổ chức thực hiện; các vụ việc đã được phát hiện và xử lý kịp thời đúng pháp luật.

3.8.2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Tình trạng phá rừng, khai thác gỗ, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn còn xảy ra trên địa bàn, chưa ngăn chặn triệt để. Nguyên nhân chủ yếu do diện tích rừng lớn, địa hình chia cắt, hiểm trở, nhiều lối ra vào nên khó khăn trong công tác tuần tra, kiểm soát lâm sản để ngăn chặn các đối tượng vi phạm.

- Diện tích rừng trồng gỗ lớn chưa nhiều, chưa đáp ứng được nhu cầu nguyên liệu gỗ cho các nhà máy chế biến trên địa bàn tỉnh. Nguyên nhân là do rừng trồng gỗ lớn có chu kỳ kinh doanh dài, dễ gặp rủi ro, như: cháy rừng, bão lũ...

- Chất lượng cây giống chưa được kiểm soát hoàn toàn, vì còn một số cơ sở sản xuất giống nhỏ, lẻ sử dụng nguồn gốc giống không rõ ràng.

- Chưa thực hiện được việc giao toàn bộ diện tích rừng tự nhiên hiện do UBND xã quản lý cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo quy định do thiếu nguồn lực.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị cấp có thẩm quyền cấp kinh phí công tác giao rừng, cho thuê rừng gắn liền với giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp, để tỉnh thực hiện giao hết diện tích rừng tự nhiên hiện nay UBND xã đang quản lý cho các chủ rừng quản lý, bảo vệ rừng.

2. Xây dựng, ban hành cơ chế quản lý canh tác nương rẫy trên đất lâm nghiệp; chính sách hỗ trợ chuyển đổi phương thức canh tác nương rẫy quảng canh sang phát triển rừng, nâng cao hiệu quả sử dụng trên một đơn vị diện tích đất lâm nghiệp, giảm áp lực vào rừng.

3. Hỗ trợ đầu tư mua sắm các trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác PCCCR; xây dựng hệ thống đường lâm nghiệp trong các vùng nguyên liệu tập trung theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chi cục Kiểm lâm Bình Định kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT biết,
chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, QLBT.

CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Sáu